

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2022/HS-ST

Ngày: 19/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Minh Nhật;

2. Ông Nguyễn Cửu Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Tiến Lực - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:
Bà Dương Thị Kim Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đoàn Thị H, sinh năm 1970, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường ĐL, thành phố Đ H, Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Con ông: Đoàn S và bà: Lê Thị S, đều đã chết; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Chồng: Lê Văn T, sinh năm 1967, đã chết. Con: có 02 con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền án: Có 02 tiền án, cụ thể:

Bản án số 25/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xử phạt Đoàn Thị H 35.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Bản án số 37/2021/HS-ST ngày 12/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt Đoàn Thị H 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Thế H, sinh năm 1975, tại Quảng Trị; Nơi cư trú: Khu phố 2, phường ĐL, thành phố Đ H, Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Lê Thế S; sinh năm 1949, Nghề nghiệp: Hưu trí. Hiện trú tại khu phố 1, phường ĐL,

thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị. Con bà: Trần Thị Ch; sinh năm 1950, đã chết. Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Lê Thị Vân, sinh năm 1978. Hiện trú tại Khu phố 2, phường ĐL, thành phố Đ H, Quảng Trị; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008.

Tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 15/2021/HS-ST ngày 29/7/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị xử phạt Lê Thế H 20.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1978; nơi cư trú: Khu phố T, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1963; nơi cư trú: Khu phố 1, phường ĐG, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Ông Phan C, sinh năm 1958; nơi cư trú: Khu phố Đ, phường ĐL, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thượng T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu phố B, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, Đoàn Thị H và Lê Thế H đến uống nước tại quán cà phê T N ở số 587 quốc lộ 1A (thuộc phường ĐL, thành phố Đ H) thì gặp Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H và Phan C. Quá trình uống nước, H, Hưng, H, H và C thống nhất với nhau về nhà Phan C ở số 01 đường TVV thành phố Đ H đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Mậu binh*” (binh xập xám) được thua bằng tiền. Phan C đi mua một bộ bài tây 52 lá cho cả nhóm cùng chơi. Quá trình đánh bạc, H, Hưng, H và C là bốn người đánh chính, H đánh chung tay với C.

** Hình thức đánh bạc như sau:*

Bộ bài tứ lơ khơ 52 lá được chia cho 04 người chơi, mỗi người 13 lá bài. Người chia bài được gọi là “Cái” và 03 người chơi còn lại được gọi là “Con”. Quy ước mỗi người chơi làm “Cái” 03 ván, sau khi hết lượt thì chuyển cho người ngồi liền kề bên tay phải của mình làm “Cái”. Trước khi đánh 01 ván bài, các “Con” sẽ đặt cược với “Cái” mức cược thấp nhất là 50.000 đồng và cao nhất là 100.000 đồng. Sau khi bốc bài, xếp bài xong, từng “Con” sẽ so bài cao thấp trực tiếp với “Cái” theo thứ tự từ trái qua phải. Tỷ lệ thắng thua mỗi ván là 1:1.

Mỗi người chơi sau khi được chia 13 quân bài thì xếp bài thành 03 chi (gồm 03 hay 05 lá bài xếp lại với nhau thành một nhóm: Chi đầu gồm 03 quân bài xếp ở

trên cùng; chi giữa gồm 05 quân bài xếp ở giữa; chi cuối gồm 05 quân bài xếp ở dưới cùng) sao cho giá trị của các chi bài tăng dần từ trên xuống dưới, tức là chi đầu có giá trị nhỏ nhất và chi cuối có giá trị lớn nhất.

** Một số thuật ngữ trong bài Mậu binh được sắp xếp từ lớn đến bé:*

- Tứ quý: Có 04 quân bài giống nhau.
- 06 đôi: bài có 06 đôi
- Cù lũ: bài có 3 quân bài giống nhau về số và 01 đôi.
- Thùng: 05 quân đồng chất không theo thứ tự.
- Sảnh: 05 quân bài theo thứ tự liên tiếp nhau nhưng không phân biệt nước bài.

- Sam: 03 quân bài giống nhau về số và 02 quân bài lẻ không liên kết.
- Thù: bài có 02 đôi và 01 quân bài lẻ.
- Dách: bài có 01 đôi và 03 quân bài lẻ không liên kết.
- Mậu thầu mậu dĩ: bài có 05 quân bài không liên kết.

** Cách tính thắng thua:*

Khi so bài, người chơi có tối thiểu 02 chi lớn hơn được tính là thắng; trường hợp các chi bài giống nhau thì tính “Cái” thắng; nếu bài Mậu Binh (bài có 05 quân đồng chất về nước, tứ quý hoặc 06 đôi) thì tính thắng ngay; trường hợp “Cái” và “Con” cùng Mậu Binh thì tính “Con” thắng. Nếu người chơi bị binh lũng (không xếp đúng thứ tự các chi) thì sẽ tính thua.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, trong khi H, H, H, C và H đang đánh bạc thì Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Quảng Trị bắt quả tang, thu giữ số tiền dùng để đánh bạc là 4.700.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 58/QĐ/CT-VKS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố các bị cáo Đoàn Thị H và Lê Thế H về tội “Đánh bạc”, quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 35, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đoàn Thị H từ 12 đến 15 tháng tù cho bị cáo được hưởng án treo. Phạt bổ sung số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 36, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Thế H 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo từ 5% đến 10%.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.700.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài 52 lá bài.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Đoàn Thị H : Bị cáo đã biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo Lê Thế H: Bị cáo vi phạm pháp luật và rất hối hận, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Đoàn Thị H và Lê Thế H là người đang có tiền án về tội “*Đánh bạc*” nhưng ngày 22/12/2021 lại tiếp tục có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài “*Mậu binh*” được thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 4.700.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Đánh bạc*”, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, muốn có tiền lợi nhuận không phải bằng chính sức lao động chính đáng của mình mà chỉ thông qua hành vi đánh bạc dưới hình thức “*Mậu binh*” để hưởng lợi. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trên địa bàn, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân khi tệ nạn cờ bạc là một trong những nguyên nhân làm suy kiệt kinh tế của một số gia đình và làm nảy sinh các tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm minh mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Xem xét vai trò và mức độ tham gia tội phạm của từng bị cáo thấy rằng trong vụ án này, các bị cáo cùng thống nhất đánh bạc, trong đó bị cáo H mang theo số tiền đánh bạc là 1.500.000 đồng, quá trình đánh bạc thắng được 500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ của H 2.000.000 đồng. Bị cáo H mang theo số tiền để đánh bạc là 400.000 đồng, quá trình đánh bạc thắng được số tiền 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ của H 700.000 đồng. Tuy bị cáo Hưng dùng số tiền đánh bạc cao hơn nhưng xét về nhân thân bị cáo H có hai tiền án về tội đánh bạc, bị cáo H có một tiền án về tội đánh bạc nên cần xử phạt bị cáo H hình phạt cao hơn. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn

khai báo, mẹ bị cáo H là người có công cách mạng, bố bị cáo H được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trên cơ sở xem xét một cách khách quan, toàn diện về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội thấy rằng các bị cáo thực hiện hành vi thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, tang số đánh bạc không lớn, đặc điểm nhân thân là yếu tố định tội. Vì vậy cần áp dụng một hình phạt phù hợp tạo điều kiện cho các bị cáo tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Theo đó không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà đối với bị cáo H cho hưởng án treo và phạt tiền bổ sung; Đối với bị cáo H áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ nhà nước cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục.

Bị cáo H thu nhập với mức 3.000.000 đồng/tháng, do đó khấu trừ một phần thu nhập với mức 10%/ tháng để sung quỹ nhà nước trong thời gian chấp hành án.

[4] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam thu giữ 4.700.000 đồng, trong đó: của bị cáo Đoàn Thị H 700.000 đồng, Lê Thế H 2.000.000 đồng, ông Nguyễn Thanh H 700.000 đồng, ông Nguyễn Văn H 400.000 đồng, ông Phan C 900.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

01 bộ bài tú lơ khơ tịch thu tiêu hủy.

Đối với Nguyễn Thanh H, Nguyễn Văn H và Phan C là những người tham gia đánh bạc cùng Đoàn Thị H và Lê Thế H. Tuy nhiên, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Đông Hà đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Đoàn Thị H** và **Lê Thế H** phạm tội "*Đánh bạc*",

2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điểm e khoản 2 Điều 32; Điều 35; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt: **Đoàn Thị H** 12 (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đoàn Thị H cho Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bổ sung số tiền: 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điểm c khoản 1 Điều 3; Điều 36; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Thế H 15 (*Mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Lê Thế H cho Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian bị phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đông Lương, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Bị cáo Lê Thế H bị khấu trừ thu nhập 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng/tháng để sung quỹ nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 4.700.000 (*Bốn triệu bảy trăm nghìn*) đồng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài gồm 52 lá.

Vật chứng và tài sản tạm giữ hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/5/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc các bị cáo Đoàn Thị H và Lê Thế H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hải Yến